

BỘ TÀI CHÍNH  
**TỔNG CỤC HẢI QUAN**  
Số: **1973** /QĐ-TCHQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Hà Nội, ngày **04** tháng **7** năm 2014

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành quy trình kiểm tra giám sát hải quan đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất**

### **TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/06/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Hải quan số 42/2005/QH11 ngày 14/06/2005;

Căn cứ Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Nghị định số 66/2002/NĐ-CP ngày 01/07/2002 của Chính phủ quy định về định mức hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh và quà biếu, tặng nhập khẩu được miễn thuế;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

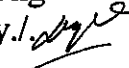
Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/09/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình kiểm tra giám sát hải quan đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2014.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- + Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- + Vụ PC, Vụ CST (để phối hợp);
- Bộ GTVT: Cục Hàng không VN (để phối hợp);
- Bộ Công an: Cục Quản lý XNC (để phối hợp);
- Bộ Quốc phòng: (để phối hợp);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**PHỤ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Ngọc Anh**

[www.LuatVietnam.vn](http://www.LuatVietnam.vn)

**QUY TRÌNH KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNH LÝ CỦA NGƯỜI XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH TẠI CỬA KHẨU SÂN BAY QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1973/QĐ-TCHQ ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

**MỤC I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy trình này hướng dẫn kiểm tra giám sát hải quan đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện thủ tục hải quan đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh**

1. Thủ tục hải quan thực hiện theo Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 1165/QĐ-TCHQ ngày 21 tháng 06 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan

2. Kiểm tra giám sát hải quan đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất thực hiện theo quy định tại Quy trình này

**Điều 3. Kiểm tra, giám sát hải quan đối với hành lý tại khu vực cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất**

Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất thực hiện các biện pháp kiểm tra, giám sát phù hợp, đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác quản lý như sau:

1. Phối hợp với cơ quan chức năng liên quan để trao đổi, thu thập thông tin về chuyến bay, hành khách và hành lý nhằm thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiểm soát hải quan.

2. Tổ chức lực lượng theo dõi, giám sát bằng camera quan sát khu vực nhận hành lý ký gửi, khu vực cách ly và thực hiện phân tích, đánh giá để phát hiện các dấu hiệu bất thường, nghi vấn liên quan đến hành khách và hành lý;

3. Tổ chức, phối hợp, bố trí lực lượng kiểm soát, và điều khiển chó nghiệp vụ tuần tra giám sát khu vực nhận hành lý ký gửi, khu vực cách ly trong thời gian có chuyến bay trọng điểm và/hoặc đối tượng trọng điểm.

**MỤC II. KIỂM TRA GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNH LÝ CỦA NGƯỜI XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH**

**Điều 4. Kiểm tra giám sát hải quan đối với hành lý xách tay, hành lý ký gửi cùng chuyến đi của người xuất cảnh**

1. Đối với hành lý xách tay:

a) Thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 1165/QĐ-TCHQ ngày 21 tháng 06 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan; và

b) Công tác giám sát được thực hiện bằng các phương thức:

+ Theo dõi, giám sát bằng camera quan sát tại khu vực cách ly,

+ Triển khai chó nghiệp vụ để tuần tra, kiểm soát ma túy tại khu vực cách ly khi có yêu cầu.

+ Thực hiện kiểm tra phát hiện phóng xạ theo quy định của Tổng cục Hải quan khi đã được trang bị thiết bị kỹ thuật

+ Thực hiện các biện pháp và/hoặc các phương tiện kỹ thuật khác (nếu có)

c) Kiểm tra 100% hành lý xách tay của khách xuất cảnh qua máy soi đặt tại khu vực cách ly, trước khi hành khách xuất cảnh; và lưu hình ảnh kiểm tra trong máy soi, lưu hình ảnh theo quy định

Trường hợp máy soi ngừng hoạt động, hoặc có thông tin nghi vấn vi phạm hoặc kiểm tra qua máy soi phát hiện có dấu hiệu nghi vấn thì thực hiện kiểm tra thủ công.

2. Đối với hành lý ký gửi

a) Thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 1165/QĐ-TCHQ ngày 21 tháng 06 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan;

b) Trên cơ sở Quy chế soi chiếu phối hợp giữa Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất với An Ninh Hàng Không của Cảng hàng không sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất đối với hành lý ký gửi của hành khách xuất cảnh, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất tổ chức bố trí lực lượng hiện có để tiến hành soi chiếu hành lý ký gửi của khách xuất cảnh

**Điều 5. Kiểm tra giám sát hải quan đối với hành lý xách tay, hành lý ký gửi cùng chuyến đi của người nhập cảnh**

1. Đối với hành lý xách tay,

a) Thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 1165/QĐ-TCHQ ngày 21 tháng 06 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan;

b) Căn cứ vào thông tin liên quan đến chuyến bay (số hiệu chuyến bay, thời gian, nơi xuất phát, hành khách, hành lý, tổ bay) đã có, và căn cứ vào tình hình thực tế, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất tổ chức lực lượng để triển khai các công việc cụ thể như sau:

b.1) Áp dụng phương pháp quản lý rủi ro để xác định đối tượng trọng điểm cần kiểm tra giám sát hải quan;

b.2) Công tác kiểm tra giám sát hải quan thực hiện như sau:

+ Giám sát trực tiếp bằng công chức hải quan mặc thường phục tại các khu vực khu vực nhận hành lý, khu vực cách ly,

+ Theo dõi, giám sát bằng camera quan sát tại khu vực nhận hành lý, khu vực cách ly,

+ Triển khai chó nghiệp vụ để tuần tra, kiểm soát ma túy tại khu vực nhận hành lý, khu vực cách ly,

+ Thực hiện kiểm tra phát hiện phóng xạ theo quy định của Tổng cục Hải quan

+ Thực hiện các biện pháp hoặc các phương tiện kỹ thuật khác (nếu có)

b.3) Trường hợp phát hiện các nghi vấn đối với hành khách, hành lý thì công chức giám sát hải quan báo cáo Lãnh đạo chi cục để đưa hành khách cùng hành lý xách tay, hành lý ký gửi kiểm tra qua máy soi.

b.4) Việc kiểm tra hành lý xách tay phải đạt tỷ lệ từ 5-10% trở lên trên tổng số lượng hành khách nhập cảnh, tùy thuộc vào tình hình cụ thể.

b.5) Trường hợp qua kiểm tra máy soi phát hiện hình ảnh, thông tin nghi vấn vi phạm thì yêu cầu hành khách đưa hành lý (cả hành lý xách tay và hành lý ký gửi) đến địa điểm kiểm tra thủ công theo quy định

b.6) Đối với các chuyến bay trọng điểm, Chi cục trưởng có trách nhiệm phối hợp với cơ quan hàng không triển khai phân luồng hành khách, hành lý để kiểm tra giám sát.

## 2. Đối với hành lý ký gửi

a) Thủ tục hải quan thực hiện theo quy định tại Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 1165/QĐ-TCHQ ngày 21 tháng 06 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan;

b) Kiểm tra qua máy soi hành lý ký gửi đặt tại các băng chuyên (soi ngầm) thực hiện như sau:

b.1) Công chức vận hành máy soi kiểm tra 100% hành lý qua máy soi trước khi đưa vào băng chuyên trả cho hành khách;

b.2) Lưu hình ảnh kiểm tra trong máy soi thời gian 30 ngày

b.3) Trường hợp phát hiện có dấu hiệu nghi vấn, cán bộ hải quan đánh dấu bằng phương tiện kỹ thuật vào kiện hành lý nghi vấn;

b.4) Để kiện hành lý nghi vấn đã được đánh dấu tiếp tục theo băng chuyên đến địa điểm tiến hành kiểm tra thủ công (cả hành lý ký gửi và xách tay) tại khu vực của hải quan.

b.5) Trường hợp hành lý quá khổ, Chi cục trưởng chỉ đạo, phối hợp với cơ quan hàng không để giám sát hành lý quá khổ và kiểm tra bằng máy soi của cơ quan hàng không;



c) Trường hợp máy soi ngấm ngừng hoạt động thì tiến hành kiểm tra qua máy soi hành lý ký gửi đặt tại khu vực làm thủ tục hành lý nhập cảnh thực hiện theo quy định tại Quy trình ban hành kèm theo Quyết định số 1165/QĐ-TCHQ ngày 21 tháng 06 năm 2011 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan;

### **MỤC III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Lãnh đạo Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất**

1. Phân công, hướng dẫn, kiểm tra công chức hải quan thừa hành nhiệm vụ thực hiện đúng Quy trình này;
2. Bố trí công chức có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với công việc được phân công theo hướng chuyên sâu, không gây phiền hà sách nhiễu.
3. Chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước Pháp luật trong việc tổ chức thực hiện Quy trình tại đơn vị.
4. Trực tiếp xử lý các việc thuộc thẩm quyền của lãnh đạo Chi cục trong quy trình.

#### **Điều 7. Trách nhiệm của công chức hải quan**

1. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, kiểm tra của lãnh đạo phụ trách.
2. Chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước Pháp luật trong việc thực hiện các công việc được phân công trong quy trình và các quy định có liên quan.
3. Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định được làm và không được làm đối với cán bộ, công chức hải quan./.